

Bác Sĩ... Ngụ

Nguyễn Ngọc Chính

Có những câu nói sẽ thay đổi theo từng ngữ cảnh, theo từng thời gian và thậm chí còn đi ngược lại ý nghĩa ban đầu, chẳng hạn như chữ “ngụ”. Khi “*bên thắng cuộc*” vào Miền Nam năm 1975, người Sài Gòn thường nhíu mày, khó chịu khi nghe đến chữ “ngụ”. Ấy thế mà 45 năm sau, đôi khi lập lại cũng từ ngữ đó người ta lại cảm thấy “ngụ” không còn là cách nói miệt thị, không phải cứ “ngụ” là xấu mà trái lại nó tượng trưng cho điều gì đó tốt đẹp. Bằng chứng cụ thể, ngày nay có nhiều người ca ngợi... *Bác sĩ Ngụ!*

Chỉ mới đây thôi, một cuộc giải phẫu tách rời hai trẻ sơ sinh dính liền nhau từ trong bụng mẹ đã được dư luận, kể cả lề trái lẫn lề phải, bàn tán xôn xao. Có đến gần 100 y bác sĩ tham gia cuộc mổ mà trong đó người đứng đầu ê-kíp lại là một bác sĩ tuổi đã ngoài 70, được đào tạo từ thời còn “mô ma” VNCH!



Cặp song sinh Trúc Nhi - Diệu Nhi cùng bố mẹ trước khi mổ tách rời Cặp song sinh Việt - Đức trên báo Nhật Bản

Cũng vị bác sĩ quân y này năm 1988 đã là “nhạc trưởng” vì ông giữ vai trò phẫu thuật viên chính ca mổ tách cặp song sinh dính liền Nguyễn Việt - Nguyễn Đức với sự hỗ trợ thiết bị của Nhật Bản. Sự thành công của ông vang danh thế giới và được ghi tên vào Sách kỷ lục Guinness Thế giới năm 1991.

Hơn 30 năm sau ông lại là một trong 9 bác sĩ ngoại viện chủ chốt, tham vấn cho kíp mổ tách rời hai cháu Trúc Nhi – Diệu Nhi, lúc này ông đã ở vào tuổi 79. Đó là Bác sĩ Trần Đông A, ông tốt nghiệp Đại học Y khoa Sài Gòn theo diện tình nguyện nhập ngũ để sẽ phục vụ ngành quân y trong Quân đội Việt Nam Cộng hòa



Sau khi ra trường, ông phục vụ trong Binh chủng Nhảy dù, từng tham gia Trận Làng Vây và Chiến dịch Đường 9 - Khe Sanh với tư cách là một Bác sĩ Quân y. Ông được khen thưởng nhiều huy chương trong đó có anh dũng bội tinh, kể cả một huân chương của Sư đoàn Không kỵ Hoa Kỳ.

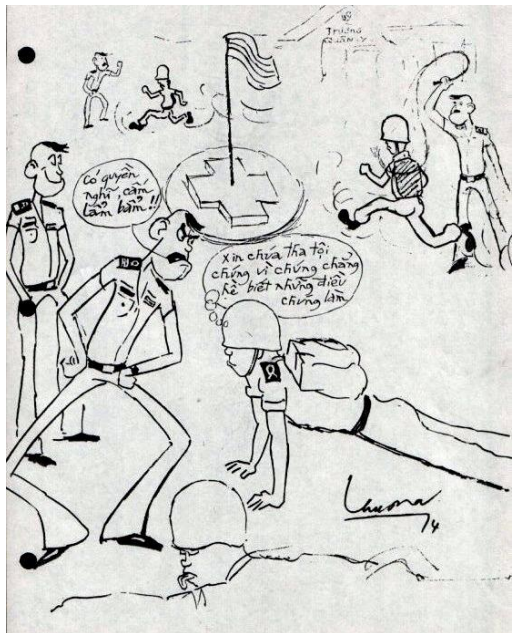
BS Đông A đã từng được gửi đi tu nghiệp phẫu thuật tại Texas, Hoa Kỳ. Năm 1975, ông là Tiểu đoàn phó Tiểu đoàn Quân y, Sư đoàn Nhảy dù Quân lực VNCH, với cấp bậc Thiếu tá. Sau 2 năm học tập cải tạo tại Suối Máu, ông được phân công về công tác tại Bệnh viện Nhi đồng 2.

Bác sĩ Trần Đông A sau ca mổ song sinh ngày 15/7/2020

VNCH đào tạo sĩ quan quân y ra sao?

Trong bài viết **“Khóa 21 Sinh viên Sĩ quan Quân y Hiện dịch”** của Bạch Thế Thức & Phạm Anh Dũng chúng ta được biết nhiều thông tin về việc huấn luyện **“bác sĩ khoác áo lính”** trong quân lực VNCH:

“Đa số họ gia nhập Quân y khi còn là sinh viên y khoa năm thứ 1 hay thứ 2. Học qua hết học trình Y Khoa, các năm thứ 3, năm thứ 4, năm thứ 5 và năm thứ 6. Sau khi ra trường, chúng tôi có một thời gian ngắn học Hành Chánh ở trường Quân Y và thêm về Cấp cứu Hồi sinh ở Tổng Y Viện Cộng Hòa rồi cuối cùng ra đơn vị... Thời gian khi là sinh viên quân y của chúng tôi ít nhất là 5 năm hay 6 năm hoặc có vài trường hợp 7, 8 năm nếu là những người học lớp trước bị ở lại...”



Trường Quân Y là một trong ba trường **“sĩ quan hiện dịch”** của Quân Lực VNCH, các trường kia là Võ bị Quốc gia Đà Lạt và trường Chiến tranh Chính trị. Những trường Sĩ quan Hải quân và Sĩ quan Không Quân đào tạo **“sĩ quan trừ bị”**, giống như trường Sĩ quan Trừ bị Thủ Đức.

Tân sinh viên Quân y ngoài việc **“huấn nhục”** thể xác và tinh thần, họ vẫn còn thêm sự lo lắng như những sinh viên Y Nha Dược ngoài dân sự, vẫn phải đi học, vẫn phải **“gạo”** bài. Nếu không thi đỗ thì bị ở lại lớp hay **“ra trường sớm”** tức là bị loại khỏi trường nếu thi trượt hai lần. Trong sáu tuần lễ huấn nhục, ngày nào cũng vậy, sáng dậy sớm tập thể dục một giờ rồi mới đi đến trường Y Khoa học và buổi chiều về lại học thêm môn cơ bản thao diễn. Buổi tối lại còn có những lớp **“đặc biệt”**, xếp hàng học căn bản quân sự. Có nghĩa là học bù đầu, từ sáng sớm cho đến tối.

Huấn nhục tại Trường Quân Y (Tranh của Y Sĩ Đại Úy Nguyễn Hữu Thường thuộc Tiểu Đoàn 1 Quân y Nhảy dù)

Suốt cuộc đời sinh viên quân y, ngoại trừ lúc có lý do như ốm đau, đi nghỉ phép... mỗi sáng Thứ Hai phải mặc quân phục, đeo khăn đỏ, đi sớm vào trường Quân Y để làm lễ chào cờ hàng tuần và nhận chỉ thị. Quên lễ chào cờ sẽ bị phạt trọng cấm.

Riêng việc huấn luyện quân sự, vào mùa hè sinh viên phải đi đến các trường huấn luyện, mỗi kỳ kéo dài 6 tuần lễ. Có khóa được gửi về Trường Võ bị Quốc gia Đà Lạt nhưng cũng có khóa đến Trường Sĩ quan Trừ bị Thủ Đức và Trung tâm Huấn luyện Quang Trung.



Lễ mãn khóa Quân y VNCH

Trong thời gian **“học tập cải tạo”** tôi đã có dịp tiếp xúc và sinh hoạt với nhiều **“bác sĩ ngự”**. Chúng tôi được đưa đến Trảng Lớn, Tây Ninh, trại cải tạo mang bí số L1T5, hòm thư 7590. Nơi đây đã nảy sinh nột thứ tình bạn **“chân chính”** giữa những người cùng cảnh ngộ trong thời **“điều linh”**.

Cũng là điều may mắn khi bạn **“ăn cùng thau cơm”** với những bác sĩ quân y. Thật tình trước khi vào đây họ chỉ là những người mà công việc thường ngày là thuốc men nhưng vẫn bị coi là **“có nợ máu với nhân dân”**. Họ chỉ biết **“truyền máu”** chứ làm sao

có thể **“hút máu”** người bệnh?

- Bác sĩ Lâm thường được anh em gọi là **“Lâm Bột”** chỉ vì anh trắng như bột trong vóc dáng thư sinh.

- Bs Như là “*một cây văn nghệ*” thường giúp vui anh em bằng những bản “nhạc vàng” trong những buổi tối vắng bóng quân giáo, vệ binh. Anh tên Như nhưng lại có biệt danh là “Nhôn Lừ”, một cái tên xuất phát từ lời nói lái!
- Bác sĩ Sơn là dân trường Tây nên thỉnh thoảng vẫn xưng “toa, moa” với bạn bè. Anh có dáng người to con nhưng lúc nào cũng hòa nhã trong giao tế. Chúng tôi còn có “Tý Điệu” đặt tên theo truyện tranh “Xi Trum” (Schtroumpf) của Pháp.
- Bác sĩ “Tý Điệu” là người nhỏ tuổi nhất trong nhóm nhưng lại có tài “xử” (khắc) những thanh nhôm sẵn nhặt được ở phi trường L19 bỏ hoang trong căn cứ.
- Người lớn tuổi nhất là trong nhóm là Đại úy Quân y, Bác sĩ Phạm Kỳ Nam, trước khi “tan hàng” anh phục vụ tại Quân y viện Phan Thanh Giản, Cần Thơ. Nam thuộc tốp người “*ăn to, nói lớn*” lại còn có tác phong “lãnh đạo” nên trong những buổi lao động anh đứng ra điều khiển cả nhóm. Anh cũng có máu “tiểu lâm” nên thường kể cho anh em nghe những chuyện vui để quên ngày tháng “*các chậu, chim lồng*”. Cũng có những lúc buồn cho tương lai của mình anh lại than thở: “*Không biết mai này sẽ ra sao... chẳng lẽ lại cưới một cô bộ đội cái, đít to như cái lu?*”. Đại úy Nam là người được ra trại sớm nhất trong bọn tôi sau hơn 2 năm ở trong trại. Anh được về Nông trường Phú Mỹ, Củ Chi, rồi sau chuyển về Trung tâm Chấn thương Chỉnh hình, trước đây là Bệnh viện Sùng Chính ở quận 5.

Cuộc đời của anh thăng tiến trong ngành y cũng chẳng kém gì Bác sĩ Trần Đông A, có khác chăng là ở lý tưởng chính trị. Bác sĩ Đông A sau này dấn thân vào chính trị, con cưng của nhà nước, được chính phủ tặng Huân chương Lao động và danh hiệu Thầy thuốc Nhân dân. Ông còn là đại biểu Quốc hội khóa XI và XII, đại diện cho Thành phố Hồ Chí Minh. Lại còn nghe đồn ông là... đảng viên! Trong khi đó, Bác sĩ Nam chỉ hoạt động thuần túy trong lãnh vực y tế nhưng cũng đã thành công trên lãnh vực tình cảm với việc kết hôn với ca sĩ Phương Hồng Quế, “*TV chi bảo*”, vì cô thường xuất hiện trên đài truyền hình trước năm 1975 với những bản nhạc ca tụng chiến sĩ VNCH. Cặp “bác sĩ – nghệ sĩ” có với nhau 2 đứa con, một trai một gái, nay cả hai cháu đã đều thành đạt. Chỉ tiếc một điều “*Nam Già*” (còn được gọi là “*Nam Đầu Bạc*”) đã bỏ lại sau lưng tất cả để về cõi vĩnh hằng năm 2012. R.I.P. Bác sĩ Phạm Kỳ Nam, người bạn đồng cam cộng khổ!



Bác sĩ Phạm Kỳ Nam với người thân tại Sài Gòn

Với chủ đề “*Bác sĩ Ngụ*”, chúng tôi qua bài viết này muốn vẽ lại bức tranh của các bác sĩ đã được đào tạo từ thời VNCH. Bức tranh có những nét chấm phá, chỗ sáng – chỗ tối, khi đậm khi nhạt, kể cả lúc đúng lúc sai. Phần nhận xét và phê bình còn tùy thuộc vào chính kiến của người đọc.

Nguyễn Ngọc Chính